

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 03 THÁNG 09 NĂM 2025**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DOI (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.725.152	2.137.120	2.400	6.720
2	Pmax (MW)	2269,8	521,7	0,100	0,280
3	Pmin (MW)	1765,9	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 03/09/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	03-09-25	09h00	03-09-25	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	03-09-25	18h00	03-09-25	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
3	03-09-25	19h30	03-09-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

4	03-09-25	08h00	03-09-25	18h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kỳ ngay các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Kiểm tra các vị trí chọn F81, F79 và giá trị cài đặt trong rơ le so với bảng trị số cài đặt của các cấp điều độ ban hành tại Trạm 110kV Trảng Bàng. 	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	03-09-25	09h00	03-09-25	16h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngát. - Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh mương cáp ngoài sân ngát và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngát 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC. 	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	03-09-25	09h00	03-09-25	11h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngát. - Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành. 	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	03-09-25	18h00	03-09-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ TBA 220kV Tân Biên đến TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

9	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng, đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng	Từ TBA 220kV Tân Biên đến TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ, đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 19 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Màng, 171 Cầu Màng - 171 BourBon, 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 26 đến trụ 84/16, từ trụ 84 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	Trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
2	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	Trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
3	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Vận hành tụ bù trung áp 6x200kVAR trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	60	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 6x200kVAR trụ 45/9A/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 45/8 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 475BC	Trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 475BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 475BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 475BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	Trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	Vận hành tụ bù trung áp 6x200kVAR trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	60	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 6x200kVAR trụ 59/27 Campuchia tuyến 477MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x100kVAR trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	15	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x100kVAR trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAR trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

9	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	Trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	Vận hành tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	60	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 59/21 Campuchia tuyến 475MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	15	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Vận hành tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Vận hành tụ bù sau lễ Quốc khánh 02/9/2025	30	Không mất điện	Đóng 3FCO và OS tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 37 đến trụ 100 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Từ trụ 37 đến trụ 100 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 37 đến trụ 100 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 47/1 đến trụ 47/34 Ấp Bến tuyến 473BC	Từ trụ 47/1 đến trụ 47/34 Ấp Bến tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 47/1 đến trụ 47/34 Ấp Bến tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 47/13B đến trụ 47/13B/11 Ấp Bến 5 tuyến 473BC	Từ trụ 47/13B đến trụ 47/13B/11 Ấp Bến 5 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 47/13B đến trụ 47/13B/11 Ấp Bến 5 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 479BC	Từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 479BC	Lắp đặt biến số từ trụ 72 đến trụ 72/6 Thuận Tâm tuyến 479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 67B đến trụ 67B/10 Thuận Tâm 1 tuyến 476BC	Từ trụ 67B đến trụ 67B/10 Thuận Tâm 1 tuyến 476BC	Lắp đặt biến số từ trụ 67B đến trụ 67B/10 Thuận Tâm 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 154B/1 đến trụ 154B/6 Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	Từ trụ 154B/1 đến trụ 154B/6 Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	Lắp đặt biến số từ trụ 154B/1 đến trụ 154B/6 Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 153/1 đến trụ 153/5 Tân Lập 1 tuyến 476BC	Từ trụ 153/1 đến trụ 153/5 Tân Lập 1 tuyến 476BC	Lắp đặt biến số từ trụ 153/1 đến trụ 153/5 Tân Lập 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B đến trụ 103B/13 Núi 479BC-481MB tuyến 479BC	Từ trụ 103B đến trụ 103B/13 Núi 479BC-481MB tuyến 479BC	Lắp đặt biến số từ trụ 103B đến trụ 103B/13 Núi 479BC-481MB tuyến 479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

23	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 10 Chà Là tuyến 476HT	Từ trụ 48B/1 đến trụ 48B/70 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 48B/1 đến trụ 48B/70 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
24	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 48B/141 Phước Hiệp tuyến 476HT	Từ trụ 234/90 đến trụ 234/102, từ trụ 234/85 đến trụ 234/85/27B/1 Phước Ninh tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 234/90 đến trụ 234/102, từ trụ 234/85 đến trụ 234/85/27B/1 Phước Ninh tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
25	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 48B/141 Phước Hiệp tuyến 476HT	Từ trụ 234/90 đến trụ 234/102, từ trụ 234/85 đến trụ 234/85/27B/1 Phước Ninh tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 234/90 đến trụ 234/102, từ trụ 234/85 đến trụ 234/85/27B/1 Phước Ninh tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
26	03-09-25	08h00	03-09-25	10h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 253/8/31 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Tại trụ 253/8/56 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Tái lập tụ bù cố định 100kVAr tại trụ 253/8/56 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Tái lập tụ bù sau dịp nghỉ Lễ 02/9/2025 xong	28	Áp Phước Bình 1, Phước Lợi 1, Phước Hội xã Dương Minh Châu.	- Cắt/dóng LBFCO trụ 253/8/31 Phước Bình 1A tuyến 477HT - Dóng FCO tụ bù cố định 100kVAr tại trụ 253/8/56 Phước Bình 1A tuyến 477HT	1149	2,5199	0,0210	0,1279	0,0011	0,320	640		
27	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Tại trụ 189 Bàu Năng - Đường Mình Châu tuyến 471HT, 477HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 189 Bàu Năng - Đường Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Tái lập tụ bù sau dịp nghỉ Lễ 02/9/2025 xong	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 189 Bàu Năng - Đương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
28	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 305/6 Bàu Vuông tuyến 477HT	Tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	Tái lập tụ bù sau dịp nghỉ Lễ 02/9/2025 xong	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
29	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TD	Tại trụ 141 Thành Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 141 Thành Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Tái lập tụ bù sau dịp nghỉ Lễ 02/9/2025 xong	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 141 Thành Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
30	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD	Tại trụ 118/87 Trương Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/87 Trương Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Tái lập tụ bù sau dịp nghỉ Lễ 02/9/2025 xong	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/87 Trương Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
31	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Trạm 25kVA trụ 234/159 Phước Lễ-C tuyến 476HT	Trạm 25kVA trụ 234/159 Phước Lễ-C tuyến 476HT	Thu hồi MBA 25kVA trụ 234/159 Phước Lễ-C tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Phước Lễ xã Cầu Khởi.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA Phước Lễ-C tuyến 476HT	32	0,3158	0,0006	0,0160	0,0000	0,011	99		
32	03-09-25	07h30	03-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50 kVA trụ 68/42/12 Bến Chò 10 tuyến 474TD	Từ trụ 68/42/10 đến trụ 68/42/12, từ trụ 68/42/10 đến trụ 68/42/10/11/7 tuyến 474TD	Xử lý mối nối hạ áp phi kỹ thuật, căng kiểm dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 68/42/10 đến trụ 68/42/12, từ trụ 68/42/10 đến trụ 68/42/10/11/7 tuyến 474TD	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Bến Chò, Bồng Trang xã Thạnh Đức	Cắt CB trạm 50 kVA trụ 68/42/12 Bến Chò 10 tuyến 474TD	53	0,4065	0,0008	0,0000	0,0000	0,079	670		

33	03-09-25	07h30	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x15kVA trụ 42/65/77/20 Phước Đông 8 (P.T) tuyến 477TD	Từ trụ 42/65/77/17a đến trụ 42/65/77/21a tuyến 477TD	Xử lý MBA ri dầu trạm trụ 42/65/77/20, Phát quang lưới điện hạ áp Từ trụ 42/65/77/17a đến trụ 42/65/77/21a tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt CB trạm 2x15kVA trụ 42/65/77/20 Phước Đông 8 (P.T) tuyến 477TD	16	0,1227	0,0002	0,0000	0,0000	0,040	340
34	03-09-25	07h30	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/65/60B Phước Hòa 15 tuyến 477TD	Trạm 50kVA trụ 42/65/61B tuyến 477TD	Sang lưới hạ áp từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ bị nứt trụ 42/65/61B tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 42/65/60B Phước Hòa 15 tuyến 477TD	58	0,4448	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	670
35	03-09-25	07h30	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 54/68 Cây Xoài 11 tuyến 476TD	Trạm 2x25kVA trụ 54/68 Cây Xoài 11 tuyến 476TD	Thay điện kế hỏng màn hình trạm trụ 54/68 tuyến 476TD	Thay điện kế trạm	4	Khu phố Cây Xoài phường Gò Dầu	Cắt 2FCO Trạm 2x25kVA trụ 54/68 Cây Xoài 11 tuyến 476TD	27	0,2071	0,0004	0,0000	0,0000	0,079	670
36	03-09-25	07h30	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Mắc dây đặt điện khách hàng, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
37	03-09-25	07h30	03-09-25	22h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mit	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221 đến trụ 221/1/6, từ trụ 221/1/4 đến trụ 221/1/4/8 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	Từ trụ 221 đến trụ 221/1/6, từ trụ 221/1/4 đến trụ 221/1/4/8 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 221 đến trụ 221/1/6, từ trụ 221/1/4 đến trụ 221/1/4/8 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/1 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN, từ trụ 133/32 đến trụ 133/54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 137 đến trụ 164/2, từ trụ 136 đến trụ 141 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

41	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 267 Quốc Lộ 22B tuyến 474TD và các nhánh rẽ	Từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 267 Quốc Lộ 22B tuyến 474TD và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 267 Quốc Lộ 22B tuyến 474TD và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
42	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 474TD, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bảng tuyến 474TD và các nhánh rẽ	Từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 474TD, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bảng tuyến 474TD và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 474TD, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bảng tuyến 474TD và các nhánh rẽ	Kiểm tra thống kê khiếm khuyết lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
43	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/34 Công ty trách nhiệm hữu hạn Song Hằng Tây Ninh tuyến 475TBI	Trụ 104/34 Công ty trách nhiệm hữu hạn Song Hằng Tây Ninh tuyến 475TBI	Thay CT, VT định kỳ Công ty trách nhiệm hữu hạn Song Hằng Tây Ninh	Thay CT, VT định kỳ	7	Công ty trách nhiệm hữu hạn Song Hằng Tây Ninh	Cắt 3FCO trụ 104/34 Công ty trách nhiệm hữu hạn Song Hằng Tây Ninh tuyến 475TBI	1	0,0133	0,0000	0,0005	0,0000	0,240	2.161
44	03-09-25	08h00	03-09-25	09h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 2x25kVA trụ 37/11 Bệnh viện Tân Biên 1 tuyến 473TBI	Trụ 37/11 tuyến 473TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 2x25kVA trụ 37/11 Bệnh viện Tân Biên 1 tuyến 473TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Khu phố 1 xã Tân Biên	Cắt 2FCO TBA 2x25kVA trụ 37/11 Bệnh viện Tân Biên 1 tuyến 473TBI	38	0,0562	0,0009	0,0021	0,0000	0,034	34
45	03-09-25	09h00	03-09-25	10h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 75kVA trụ 102B Thanh Tây 2 tuyến 474TBI	Trụ 102B tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 75kVA trụ 102B Thanh Tây 2 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Áp Thạnh Nam xã Tân Biên	Cắt FCO TBA 75kVA trụ 102B Thanh Tây 2 tuyến 474TBI	76	0,1124	0,0019	0,0042	0,0001	0,034	34
46	03-09-25	10h00	03-09-25	11h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA trụ 128/6 Trạm xá Tân Phong 6A tuyến 474TBI	Trụ 128/6 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA trụ 128/6 Trạm xá Tân Phong 6A tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Áp Trại Bi xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 128/6 Trạm xá Tân Phong 6A tuyến 474TBI	38	0,0562	0,0009	0,0021	0,0000	0,034	34
47	03-09-25	11h00	03-09-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA trụ 130B/11/8 Trạm xá Tân Phong 3B tuyến 474TBI	Trụ 130B/11/8 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA trụ 130B/11/8 Trạm xá Tân Phong 3B tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Áp Trại Bi xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 130B/11/8 Trạm xá Tân Phong 3B tuyến 474TBI	25	0,0185	0,0006	0,0007	0,0000	0,034	17
48	03-09-25	13h30	03-09-25	15h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA trụ 130B/11/11 Trạm xá Tân Phong 3 tuyến 474TBI	Trụ 130B/11/11 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA trụ 130B/11/11 Trạm xá Tân Phong 3 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Áp Sân Bay xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 130B/11/11 Trạm xá Tân Phong 3 tuyến 474TBI	47	0,1391	0,0012	0,0052	0,0000	0,034	69
49	03-09-25	15h30	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA trụ 185C/10/12 Chợ Mỏ Công 6 tuyến 474TBI	Trụ 185C/10/12 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA trụ 185C/10/12 Chợ Mỏ Công 6 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Áp 1 xã Trà Vong	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 185C/10/12 Chợ Mỏ Công 6 tuyến 474TBI	72	0,1598	0,0018	0,0060	0,0001	0,034	51
50	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11, 112/20/5, trụ 204 tuyến 480TH	Tái lập tụ bù trung áp trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11, 112/20/5, trụ 204 tuyến 480TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 204, trụ 112/20/5, trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11 tuyến 480TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
51	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/177 tuyến 479TH	- Tải lập tụ bù trung áp trụ 85/5, trụ 85/85, trụ 85/177 tuyến 479TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp ứng đồng trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/177 tuyến 479TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
52	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 157 tuyến 478TH	Tái lập tụ bù trung áp ứng đồng trụ 157 tuyến 478TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 157 tuyến 478TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

53	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
54	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 92/55A tuyến 476TH	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 92/55A tuyến 476TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp ứng động trụ 92/55A tuyến 476TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
55	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 475 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 55 tuyến 475TH	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 55 tuyến 475TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp ứng động trụ 55 tuyến 475TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
56	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp ứng động trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
57	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
58	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 100/7 tuyến 471TH	Tái lập tụ bù ứng động trụ 100/7 tuyến 471TH	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp ứng động trụ 100/7 tuyến 471TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
59	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyến 474SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyến 474SN	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyến 474SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
60	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyến 476SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyến 476SN	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyến 476SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
61	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 152, trụ 173/20 tuyến 478SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 152, trụ 173/20 tuyến 478SN	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 152, trụ 173/20 tuyến 478SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
62	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngõ	- Trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyến 480SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyến 480SN	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyến 480SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
63	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 173/36/6, trụ 173/117/7 tuyến 479SN	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 173/36/6, trụ 173/117/7 tuyến 479SN	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp ứng động trụ 173/36/6, trụ 173/117/7 tuyến 479SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
64	03-09-25	07h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 167/7 tuyến 471SN	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 167/7 tuyến 471SN	Tại lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng tụ bù trung áp ứng động trụ 167/7 tuyến 471SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
65	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đất điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, đi dòi công tơ trong nhà ra trụ, dòi trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

66	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
67	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 164 đến trụ 164/36 tuyến 476SD	Từ trụ 164 đến trụ 164/36 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 164 đến trụ 164/36 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
68	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
69	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 164/30 đến trụ 164/30/12 tuyến 476SD	Từ trụ 164/30 đến trụ 164/30/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 164/30 đến trụ 164/30/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
70	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 164/16/19/6P đến trụ 164/16/19/12T, từ trụ 164/16/13/11 đến trụ 164/16/13/21 tuyến 476SD	Từ trụ 164/16/19/6P đến trụ 164/16/19/12T, từ trụ 164/16/13/11 đến trụ 164/16/13/21 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 164/16/19/6P đến trụ 164/16/19/12T, từ trụ 164/16/13/11 đến trụ 164/16/13/21 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
71	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 80 đến trụ 201 tuyến 471SD	Từ trụ 80 đến trụ 201 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80 đến trụ 201 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
72	03-09-25	08h00	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 202 đến trụ 279 tuyến 471SD	Từ trụ 202 đến trụ 279 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 202 đến trụ 279 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
73	03-09-25	08h00	03-09-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 50kVA trụ 266/7/2/9 Hào Đước 26 tuyến 471SD	Trạm 50kVA trụ 266/7/2/9 Hào Đước 26 tuyến 471SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA, cắt dừng lưới hạ áp trạm trụ 266/7/2/9 tuyến 471SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp An Lộc xã Hào Đước	Cắt 01 LBFCO trụ 266/7/2/2 tuyến 471SD	165	0,5799	0,0028	0,0321	0,0002	0,011	40
74	03-09-25	13h30	03-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 75kVA trụ 143 Bàu Sen 6 tuyến 478SD	Trạm 75kVA trụ 143 Bàu Sen 6 tuyến 478SD	Tháo thu hồi trạm biến áp và ép lại lều hạ áp trạm trụ 143 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Trường xã Hào Đước	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 143 Bàu Sen 6, CB trạm 250kVA trụ 144 Áp Trường 11 tuyến 478SD	137	0,4815	0,0023	0,0267	0,0001	0,034	120
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tư cụ (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
	Không có																				
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
	Không có																				
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xi nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên